TÒA ÁN NHN DÂN **HUYỆN TÂN TH** TỈNH LONG A	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:27/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 03-06-2024
Về việc "TrAh ly hôn, nuôi con"

NHN DAH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHN DÂN HUYỆN TÂN TH -TỈNH LONG A

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Dg

Các Hội thẩm nHn dân:

1. Ông Nguyễn Vĩnh Lm

2. Ông Vũ Văn Qn

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền Trn- Thư ký Tòa án nHn dân huyện Tân Th, tỉnh Long A.

Hôm nay, ngày 03 tháng 06 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nHn dân huyện Tân Th xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2024 về việc "*TrAh chấp ly hôn, nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 04 năm 2024; Quyết định hoãn phiên số 21/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 05 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Bà Đỗ Thị Kim H, sinh năm 1987 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn 4, xã Nghi Đức, huyện Khánh Lnh, tỉnh Bình Thn.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Ngọc Hn, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Kênh Văn Phg, xã Tân H, huyện Tân Th, tỉnh Long A.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 22-11-20243 bà Đỗ Thị Kim H trình bày: Bà Đỗ Thị Kim H và ông Nguyễn Ngọc Hn cưới nhau và đăng ký kết hôn ngày 08-08-2011 tại Ủy bA nHn dân xã Tân H, huyện Tân Th, tỉnh Long A. Thời giA đầu bà H và ông Hn sống với nhau hạnh phúc không được bao lâu thì bà H và ông Hn xảy ra mâu thuẫn, hai bên không sống gần nhau vì bất đồng quA điểm trong cuộc sống. Bà H chăm sóc con chung ở quê ngoại Thôn 4, xã Nghi Đức, huyện Khánh Lnh, tỉnh Bình Thn, còn ông Hn thì làm việc tại Thành Phố Hồ Chí

Minh. Giữa bà H với ông Hn không còn quA tâm chăm sóc nhau nữa dẫn đến tình cảm ngày càng lạnh nhạt.

Bà H nhận thấy tình cảm giữa bà H và ông Hn không thể có cuộc sống hạnh phúc nên hiện nay bà H làm đơn yêu cầu Tòa án nHn dân huyện Tân Th giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc Hn.

Về con chung: Bà H và ông Hn sống với nhau được một con chung sống tên Nguyễn Đỗ Đăng Khoa, sinh ngày 01-10-2012 hiện nay đAg sống với bà H, bà H yêu cầu được nuôi con không yêu cầu ông Hn cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Ngọc Hn: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nHn dân huyện Tân Th tiến hành thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên hợp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải lần 1 vào ngày 19-02-2024, Thông báo phiên hợp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải lần hai vào ngày 19-03-2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử ; Quyết định hoãn phiên tòa đã được niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng theo luật định đúng theo quy định tại Điều 173, 174, 179 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Nhưng ông Nguyễn Ngọc Hn cố tình lánh mặt nên Tòa án nHn dân huyện Tân Th tiến hành xét xử theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trAh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ kiện "*TrAh chấp ly hôn, nuôi con"* giữa bà Đỗ Thị Kim H với ông Nguyễn Ngọc Hn. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nHn dân huyện Tân Th, tỉnh Long A.

Tại phiên tòa hôm nay bà Đỗ Thị Kim H không thay đổi yêu cầu, không rút đơn khởi kiện. Bà H yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc Hn.

Về con chung: Bà H yêu cầu được tiếp tục nuôi con không yêu cầu ông Hn cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quA hệ hôn nHn: Bà Đỗ Thị Kim H và ông Nguyễn Ngọc Hn cưới nhau và đăng ký kết hôn ngày 08-08-2011 tại Ủy bA nHn dân xã Tân H, huyện Tân Th, tỉnh Long A. Thời giA đầu chúng tôi sống với nhau hạnh phúc không được bao lâu thì bà H và ông Hn xảy ra mâu thuẫn, hai bên không sống gần nhau vì bất đồng quA điểm trong cuộc sống. Bà H chăm sóc con chung ở quê ngoại Thôn 4, xã Nghi Đức, huyện Khánh Lnh, tỉnh Bình Thn, còn ông Hn thì làm việc

tại Thành Phố Hồ Chí Minh. Giữa bà H với ông Hn không còn quA tâm chăm sóc nhau nữa dẫn đến tình cảm ngày càng lạnh nhạt.

[2.2] Bà H nhận thấy tình cảm giữa bà H và ông Hn không thể có cuộc sống hạnh phúc nên hiện nay bà H làm đơn yêu cầu Tòa án nHn dân huyện Tân Th giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc Hn.

[2.3] Ông Nguyễn Ngọc Hn được Tòa án nHn dân huyện Tân Th gửi và niêm yết thông báo thụ lý vụ án (có ghi rõ yêu cầu của bà Đỗ Thị Kim H về việc xin ly hôn, nuôi con); Thông báo phiên họp kiểm tra về việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và H giải đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Ngọc Hn không đến đúng theo yêu cầu của Tòa án và cũng không có ý kiến phản hồi điều này cho thấy ông Hn không còn tha thiết với mối quA hệ Hôn nHn giữa ông và bà H nữa. Nên bà H yêu cầu ly hôn với ông Hn để trả tự do cho nhau, yêu cầu này của bà H là hoàn hoàn có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.4] Xét thấy trình trạng vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nHn không còn đạt được. Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nHn và Gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn của bà Đỗ Thị Kim H với ông Nguyễn Ngọc Hn.

[2.5] Về con chung: Bà Đỗ Thị Kim H yêu cầu được nuôi một con chung tên Nguyễn Đỗ Đăng Khoa, sinh ngày 01-10-2012 không yêu cầu ông Nguyễn Ngọc Hn cấp dưỡng, yêu cầu này của bà H phù hợp với nguyện vọng của con chung nên chấp nhận yêu cầu này của bà H

[2.6] Về tài sản chung, nợ chung: Không có không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch: Bà Đỗ Thị Kim H phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, 147, 173, 174, 179 , 227, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố Tụng dân sự 2015.

Áp dụng khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nHn và gia đình số 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội; Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Về hôn nHn: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đỗ Thị Kim H.

Bà Đỗ Thị Kim H được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc Hn.

2. Về con chung: Bà Đỗ Thị Kim H được tiếp tục nuôi dạy con chung tên Nguyễn Đỗ Đăng Khoa, sinh ngày 01-10-2012, ông Nguyễn Ngọc Hn không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Ngọc Hn có quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nHn tổ, chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nHn và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch: Bà Đỗ Thị Kim H phải chịu 300.000 đồng. Chuyển 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn* đồng) tiền tạm ứng án phí mà bà Đỗ Thị Kim H đã nộp theo biên lai thu số 0003428 ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Th, tỉnh Long A thành án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thn thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt nguyên đơn, bị đơn vắng mặt. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn ông Nguyễn Ngọc Hn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ cho bị đơn.

Nơi nhận:
- TAD tỉnh Long A;
- VKSND huyện Tân Th;
- CC. THADS huyện Tân Th;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Dg